

Bản án số: 156/2023/HS-ST
Ngày 31 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn

2. Ông Nguyễn Đức Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vương, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023 tại Hội trường A Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 151/2023/HSST ngày 04 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2023/QĐXXST-HS ngày 17/5/2023 đối với các bị cáo:

1. Lý Tuấn A, sinh năm 1997 tại tỉnh M; thường trú: Ấp T, xã P, huyện B, tỉnh M; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: Phụ hồ; con ông Lý Văn H (đã chết) và con bà Phạm Thị M, sinh năm 1976; bị cáo có 01 em ruột sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 16/9/2019 Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 28/7/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/11/2022, có mặt.

2. Trần Phong D, sinh năm 1996 tại tỉnh T; thường trú: Số Y ấp Đ, xã M, huyện S, tỉnh T; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Phụ hồ; con ông Trần Phong V, sinh năm 1965 và con bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1970; bị cáo có 05 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/11/2022, có mặt.

3. Từ Văn L (tên gọi khác: C), sinh năm 1997 tại tỉnh G; thường trú: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh G; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Phụ hồ; con ông Từ

Phước L, sinh năm 1975 và con bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1975; bị cáo có 01 chị ruột, sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/11/2022, có mặt.

Bị hại: Anh Lưu Mạnh Cường A, sinh năm 1999; thường trú: Số X đường H, khu phố N, phường N, thành phố K, tỉnh D, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tới vụ án: Anh Nguyễn Đình S, sinh năm 1999; thường trú: Xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh A, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 23/11/2022, bị cáo Lý Tuấn A, Trần Phong D, Từ Văn L cùng anh Nguyễn Đình S (bạn của Tuấn A) ngồi uống rượu tại bãi đất trống khu vực công viên Thông Dục, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An. Khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, cả nhóm di chuyển về bãi đất trống gần nhà trọ của Tuấn A, lúc này T (không rõ nhân thân là bạn của Tuấn A) điều khiển xe mô tô Exciter 150 màu xanh, không gắn biển số đến chơi. Trong lúc anh S đi vệ sinh, T rủ Tuấn A, L và D đi cướp giật tài sản người đi đường, cả nhóm thống nhất Tuấn A đi xe mô tô của T chờ T tìm tài sản để giật, L điều khiển xe mô tô của anh S chờ D chạy phía sau lên cản địa (không cho bị hại truy đuổi).

Khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày Tuấn A nói anh S cho mượn xe mô tô Yamaha Exiter, màu xanh, biển số 37G1-816.50 để đi mua đồ, sau đó Tuấn A điều khiển xe mô tô của T chờ T, L điều khiển xe mô tô của anh S chờ D. Khi cả nhóm lưu thông trên đường số 9 hướng từ Trung tâm hành chính thành phố Dĩ An ra đường ray xe lửa gặp anh Lưu Mạnh Cường A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision, màu đỏ lưu thông ngược chiều đang nghe điện thoại. Tuấn A tăng ga, quay đầu xe đuổi theo xe và ép xe bên trái anh Cường A, T dùng tay phải giật điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, loại 64 Gb, màu trắng của anh Cường A đang cầm trên tay rồi tẩu thoát. Lúc này L và D từ phía sau chạy lên trước xe của anh Cường A hỏi “cướp giật hả anh”, sau đó tăng ga bỏ chạy về hướng đường Nguyễn An Ninh. Anh Cường A truy đuổi, lúc này tổ tuần tra công an phường Dĩ An đi tuần tra phát hiện nên tham gia truy đuổi được khoảng 1 km bắt giữ được Tuấn A, L, D. Đối với T sau khi ngã xe đã dựng xe nổ máy tẩu thoát, điện thoại di động của anh Cường A rơi xuống đất vỡ màn hình.

Đối với anh S ngồi chờ không thấy Tuấn A trở lại trả xe đã đi bộ về nhà. Sáng ngày 24/11/2022, anh S lên mạng xã hội biết Tuấn A bị bắt cùng với chiếc xe mô tô biển số 37G1-816.50 nên đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An trình báo.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, loại 64 Gb, màu trắng bị vỡ (bể) màn hình; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter, màu xanh biển số 37G1-816.50.

Bản Kết luận định giá tài sản số 178/BBĐG-HĐGDTS ngày 30/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng Hình sự thành phố Dĩ An kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, loại 64 Gb, màu trắng trị giá 8.000.000 đồng.

Bản Kết luận định giá tài sản số 37/BBĐG-HĐGDTS ngày 22/03/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Dĩ An kết luận màn hình điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max trị giá 4.500.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, loại 64 Gb, màu trắng bị vỡ màn hình đã trả lại anh Cường A

+ Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter, màu xanh, biển số 37G1-816.50 trả lại chủ sở hữu anh Nguyễn Đình D (anh D cho Nguyễn Đình S mượn xe)

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lưu Mạnh Cường A yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại do màn hình bị vỡ số tiền 4.500.000 đồng.

Đối với tên T (không rõ lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Cáo trạng số 177/CT – VKS ngày 04 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Lý Tuấn A, Trần Phong D, Từ Văn L về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo: Lý Tuấn A, Trần Phong D, Từ Văn L mỗi bị cáo từ 4 năm đến 5 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Tuấn A, D, L liên đới bồi thường cho bị hại anh Lưu Mạnh Cường A số tiền 4.500.000 đồng.

Bị cáo Tuấn A, L và D không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng: Hối hận việc mình làm, xin được giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất để sớm về làm người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội của các bị cáo Lý Tuấn A, Trần Phong D, Từ Văn L: Do có bàn bạc và phân công nhau trước, vào lúc 19 giờ 45 phút, ngày 23/11/2022, Lý Tuấn A sử dụng xe mô tô Exciter 150 màu xanh, không gắn biển số chờ T áp sát anh Lưu Mạnh Cường A để T giật điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, loại 64 Gb, màu trắng trị giá 8000.000 đồng; bị cáo Từ Văn L và Trần Phong D điều khiển xe mô tô Yamaha Exiter, màu xanh, biển số 37G1-816.50 đi phía sau làm nhiệm vụ cản địa (không cho bị hại truy đuổi). Như vậy, hành vi trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản cáo trạng số 177/CT-VKS ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Trần Phong D, Từ Văn L có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án, tiền sự. Bị cáo Lý Tuấn A có nhân thân xấu thể hiện việc bị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc 15 tháng, lần phạm tội này của bị cáo thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật của bị cáo

[6] Về tính chất mức độ tội phạm: Các bị cáo Tuấn A, D, L phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 10 năm tù, các bị cáo cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản, sức khỏe bị hại trong vụ án được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Trong vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, người tên T gặp các bị cáo rủ, bàn bạc, các bị cáo nhất thời phạm tội. Trong vụ án Tuấn A có vai trò chạy xe để T ngồi sau giật điện thoại, D, L đi sau làm nhiệm vụ cản địa. Tuấn A có nhân thân xấu, do vậy mức hình phạt bị cáo Tuấn A cao hơn so với L, D, mức hình phạt bị cáo L, D ngang nhau

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Lưu Mạnh Cường A yêu cầu bị cáo Tuấn A, D và L bồi thường 4.500.000 đồng do màn hình điện thoại bị vỡ (bể), các bị cáo đồng ý bồi thường. Hội đồng xét xử ghi nhận. Đối với anh Nguyễn Đình S không yêu cầu bồi thường. Hội đồng xét xử không xét.

[9] Trong vụ án còn có người tên T là người rủ Tuấn A, L và D phạm tội. T chưa xác định được nhân thân. Công an thành phố Dĩ An tách xác minh xử lý sau là phù hợp.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận. Riêng mức hình phạt đối với các bị cáo có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử xử phạt mức hình phạt các bị cáo thấp hơn mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo Tuấn A, D, L phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lý Tuấn A, Trần Phong D, Từ Văn L (tên gọi khác: C) phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo Lý Tuấn A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Xử phạt bị cáo Trần Phong D 03 (ba) năm tù.

+ Xử phạt bị cáo Từ Văn L 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù đối với bị cáo Lý Tuấn A, Trần Phong D, Từ Văn L tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 23/11/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 584, 585, 587 và 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc các bị cáo Lý Tuấn A, Trần Phong D và Từ Văn L liên đới bồi thường cho anh Lưu Mạnh Cường A số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14

Các bị cáo Lý Tuấn A, Trần Phong D và Từ Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm. Các bị cáo Lý Tuấn A, Trần Phong D và Từ Văn L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm

Các bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có

quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Chi cục THA dân sự Thành phố;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- VKS tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại; người cqlnvlq;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh